

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 56/2022/HS-ST

Ngày: 19/8/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Văn Thanh

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Như
2. Ông Trần Nhị Hường

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hón Quản tham gia phiên tòa: Ông D Văn Sáu - Kiểm sát viên.

Ngày 25/5/2022 và ngày 19/8/2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước xét xử vụ án hình sự thụ lý số 60/2020/TLST-HS ngày 02/12/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử 29/2022/QĐXXST-HS ngày 13/5/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 04/HSST –QĐ ngày 25/5/2022; Thông báo về việc hoãn phiên tòa số 05/TB – TA ngày 13/6/2022; Thông báo mở lại phiên tòa số 11//2022/TB – TA ngày 12/7/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2022/HSST QĐ ngày 20/7/2022; Thông báo mở lại phiên tòa số 08/ TB – TA ngày 12/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hón Quản đối với bị cáo:

Lê Quang Đ, sinh năm 1977 tại Thanh Hóa; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 7, khu phố 3, TT Tân Khai, huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước; Chỗ ở: Tổ 7, khu phố 3, TT Tân Khai, huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Quang Tuyệt, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị Nghi (Đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Quang; Sinh năm 1983; Bị cáo có 01 người con sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/01/2022 cho đến ngày 12/8/2022 thì bị bắt tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Anh Trần Văn D, sinh năm 1985 (Có mặt).

Địa chỉ: Tổ 7, khu phố 3, TT Tân Khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Hoàng Văn C, sinh năm 1971 (Vắng mặt không có đơn xin vắng).

Địa chỉ: Tổ 7, khu phố 3, TT Tân Khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

Người làm chứng:

Anh Hoàng Văn C, sinh năm 1971 (Vắng mặt không có đơn xin vắng).

Địa chỉ: Tổ 7, khu phố 3, TT Tân Khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 07/7/2021 anh Hoàng Văn C, ngụ tại tại tổ 7, khu phố 3, thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản thấy Lê Quang Đ điều khiển xe mô tô đi qua nhà của anh C nên anh C có rủ Đ vào nhà của mình để uống rượu thì Đ đồng ý. Tại đây, còn có anh Trần Văn D (Gần nhà anh C) cùng uống rượu tại phòng khách nhà anh C. Khi cả nhóm ngồi uống rượu được khoảng 20 phút thì anh D kêu Lê Quang Đ bắt tay nhưng Đ không đồng ý nên giữa Đ và anh D xảy ra mâu thuẫn cãi nhau và được anh C can ngăn, đẩy Đ xuống phòng bếp. Khi xuống tới phòng bếp Đ lấy 01 con dao bằng kim loại, dài 35cm đi lên phòng khách. Thấy Đ cầm dao nên anh D lấy 01 ống Điều cày đang dựng trước hiên nhà ném về phía Đ nhưng không trúng rồi anh D bỏ chạy ra vườn cao su ở bên hông trái nhà anh C. Thấy anh D bỏ chạy, Đ cầm dao đuổi theo sau anh D, khi anh D chạy được khoảng 50 mét thì bị vấp ngã ngã xuống đất. Đ cầm dao chạy đến, đứng phía dưới chân, cách anh D khoảng 0,5 mét, dùng tay phải cầm dao chém theo hướng từ phải sang trái rồi từ trái sang phải nhiều cái trúng vào 02 chân và khuỷu tay phải của anh D gây thương tích. Cùng lúc này anh C chạy đến can ngăn, lấy dao trên tay Đ rồi đẩy Đ lên xe mô tô để Đ đi về nhà. Còn anh D được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Hớn Quản và được chuyển đến Bệnh viện đa khoa Mỹ Phước, tỉnh Bình D để điều trị đến ngày 15/7/2021 được xuất viện về nhà.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Quang Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại biên bản giám định pháp y số: 316/2021/TgT ngày 22/11/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Phước kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo mặt trước – trong khuỷu tay phải kích thước 8x0,2 cm gọn mềm

- Sẹo trên – trước gối phải kích thước 4,5 x 0,6 cm
- Sẹo 1/3 giữa – trước cẳng chân trái kích thước 12 x 0,3 cm gọn.
- Sẹo dọc gan bàn chân phải kích thước 11 x 0,3 cm lõm.
- 02 vết thương gan bàn chân trái gãy xương gót đã phẫu thuật đinh vis cố định xương gãy (Sẹo hình “+” kích thước 9 x 0,3 cm và 16 x 0,3 cm lõm), gấp duỗi cổ chân trái hạn chế nhẹ.

Theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 316/2021/TgT của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bình Phước tỷ lệ thương tật của bị hại Trần Văn D 23%.

Tại Cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 04/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản truy tố bị cáo Lê Quang Đ về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Quang Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm thực hành quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Quang Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Quang Đ mức án từ 30-34 tháng tù giam.

Bị cáo không tranh luận, không kêu oan.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Gửi lời xin lỗi người bị hại, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hớn Quản, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của Bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng về thời gian địa điểm xảy ra vụ án và toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ khách quan xác định:

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 07/7/2021 tại nhà anh Hoàng Văn C, ngụ tại tổ 7, khu phố 3, thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản tổ chức uống rượu bao gồm Lê Quang Đ, anh Trần Văn D, anh Hoàng Văn C. Khi cả nhóm ngồi uống rượu được khoảng 20 phút thì anh D và bị cáo Đ xảy ra mâu thuẫn và đánh nhau qua lại thì Đ xuống nhà bếp anh C cầm Dao dài khoảng 30cm, thấy vậy anh D bỏ chạy, Đ cầm dao đuổi theo sau anh D, khi anh D chạy được khoảng 50 mét thì bị vấp ngã ngã xuống đất. Đ cầm dao chạy đến, đứng phía dưới chân, cách anh D khoảng 0,5 mét, dùng tay phải cầm dao chém theo hướng từ phải sang trái rồi từ trái sang phải nhiều cái trúng vào 02 chân và khuỷu tay phải của anh D gây thương tích. Cùng lúc này anh C chạy đến can ngăn, lấy dao trên tay Đ rồi đẩy Đ lên xe mô tô để Đ đi về nhà, còn anh D được mọi người đưa đi cấp cứu. Bị cáo thừa nhận thương tích của anh D là do một mình bị cáo gây ra. Bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm gây ra thương tích cho bị hại 23%.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản truy tố bị cáo Lê Quang Đ về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Hành vi của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo Lê Quang Đ và người bị hại Trần Văn D đánh nhau xuất phát từ việc mâu thuẫn trong lúc ngồi nhậu chung, Tuy nhiên khi bị hại thấy bị cáo Đ cầm dao đã bỏ chạy nhưng vẫn truy đuổi đến cùng gây thương tích cho bị hại 23%. Quá trình xét xử bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, tuy nhiên cứ đúng thời điểm mở phiên tòa thì bị cáo lại cố tình vắng mặt dẫn đến phiên tòa phải hoãn nhiều lần thể hiện ý thức chấp hành pháp luật kém của bị cáo. Do đó cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm nhằm răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, sau khi vụ án xảy ra, Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có nhân thân tốt, cũng đã tác động gia đình bồi thường một phần cho người bị hại bằng hình thức nộp tiền tại Tòa án. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận sự thỏa thuận về bồi thường giữa bị cáo Lê Qang Đ và người bị hại anh Trần Văn D bao gồm: Số tiền viện phí là 13.000.000 đồng; tiền xe đi cấp cứu là 4.300.000 đồng; Tiền tái khám 6.000.000 đồng; Tiền điều trị sau vết thương 6.000.000 đồng, tổng cộng là 29.300.000 đồng.

Đối với yêu cầu tiền công chăm sóc của vợ anh D là chị Lê Thị Hồng, trước thời điểm anh D bị Lê Quang Đ gây thương tích chị Hồng đang làm việc tại công ty LongFa với mức lương là 7.800.000 đồng/ 1 tháng do đó hội đồng xét xử chấp nhận mức thiệt hại của người chăm sóc cho anh D thời gian 01 tháng tương đương với số tiền là 7.800.000 đồng.

Đối với mức thu nhập của anh D bị giảm sút, anh D trình bày kinh doanh sơn nước và thiết bị xây dựng, Tòa án đã tiến hành hoãn phiên tòa để cho anh D chứng minh mức thu nhập của mình nhưng anh D không cung cấp được. Căn cứ vào biên bản xác minh tại phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện Hớn Quản thì mức lương tối thiểu vùng trên địa bàn huyện Hớn Quản là 3.430.000 đồng (Áp dụng kèm theo nghị định số 90/2019/NĐ – CP). Hội đồng xét xử áp dụng mức lương tối thiểu vùng và thời gian bị thiệt hại của anh D là 02 tháng tương ứng với số tiền là 6.680.000 đồng.

Về tiền tổn thất tinh thần tương đương 05 tháng lương cơ bản tương ứng với số tiền là 7.450.000 đồng.

Như vậy tổng số tiền bị cáo Lê Quang Đ phải bồi thường cho anh Trần Văn D số tiền là 51.400.000 đồng.

Do gia đình bị cáo Đ đã tạm nộp tiền khắc phục hậu quả 20.000.000 đồng tại Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, số tiền này được chuyển cho Chi cục thi hành án Dân sự huyện Hớn Quản khi bản án có hiệu lực pháp luật để đảm bảo cho việc thi hành án, còn lại bị cáo Đ phải bồi thường tiếp số tiền 31.000.000 đồng.

[5] Về vật chứng vụ án:

+ 01 (một) con dao dài 35cm; phần lưỡi dao bằng kim loại, màu đen, dài 22cm, rộng 9,5cm; phần cán dao bằng gỗ, hình trụ tròn, màu xám, dài 13cm, đường kính 2,7cm, là hung khí bị cáo dùng để gây thương tích cho bị hại D không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) ống điều cày bằng kim loại, màu trắng sáng, dài 56cm, đường kính 04cm. Qua xác minh xác định đây là tài sản của anh Hoàng Văn C nên trả lại cho anh C.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch theo luật định.

[6] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là phù hợp được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Quang Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1 Điều 51, 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Lê Quang Đ 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 12/8/2022.

5.Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Lê Quang Đ phải bồi thường cho anh Trần Văn D số tiền là 51.000.000 đồng.

Số tiền 20.000.000 đồng gia đình bị cáo Lê Quang Đ đã nộp tại Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản sẽ được chuyển cho Chi cục thi hành án Dân sự huyện Hớn Quản khi bản án có hiệu lực pháp luật để đảm bảo việc thi hành án.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành, hàng tháng còn phải chịu một khoản tiền lãi suất theo qui định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự trên số tiền chậm trả tại thời điểm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

6. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao dài 35cm; phần lưỡi dao bằng kim loại, màu đen, dài 22cm, rộng 9,5cm; phần cán dao bằng gỗ, hình trụ tròn, màu xám, dài 13cm, đường kính 2,7cm.

Trả lại cho anh C 01 (một) ống Điều cày bằng kim loại, màu trắng sáng, dài 56cm, đường kính 04cm.

(Các vật chứng đã được liệt kê tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 0005846 ngày 12/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước).

7. Án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Quang Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Án phí dân sự: Bị cáo Lê Quang Đ phải chịu số tiền 2.570.000 đồng.

8. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Phòng HSNV CA tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Bộ phận HSNV CA Hớn Quản;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản;
- Bị cáo, bị hại, Người LQ;
- Lưu trữ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Văn Thanh